

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh Phúc

....., ngày 15...tháng 12...năm 2021.

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Kính gửi: UBND xã Tiên Yên.  
Kính gửi: HTX N<sup>2</sup>, Tiên Lệ

Tôi tên: Nguyễn Khắc Đạo.....

Năm sinh: ...5/6/1963:.....

Số CCCD: ..001063035829:.....

Cấp Ngày: ...23/07/2021.....

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát.....

Địa chỉ thường trú: xóm 2, Tiên Lệ, Tiên Yên, Hải Đức, Hà Nội.....

Nghề nghiệp hiện nay: ...Sản xuất rau an toàn.....

Xin xác nhận với nội dung sau:

- Tôi có: .....2400 m<sup>2</sup> đất tham gia sản xuất rau an toàn.....
- Địa chỉ nơi sản xuất: Khu nhà lưới: 2,5 ha của HTX N<sup>2</sup>, Tiên Lệ.....
- Sản lượng: .....2400 tấn/năm.....
- Mục đích sản xuất: ..rau an toàn theo tiêu chuẩn Việt Nam.....
- Diện tích mặt bằng sản xuất: ..2400..... m<sup>2</sup>

Tôi kính mong Ủy ban Quản lý UBND xã, HTX N<sup>2</sup>, Tiên Lệ.....  
xác nhận hoạt động sản xuất cho cơ sở của tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.



Người làm đơn

Nguyễn Khắc Đạo



PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Việt Giang

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỢP TÁC XÃ**

Số: 012107000042

Đăng ký lần đầu, ngày 05 tháng 01 năm 1998

Đăng ký thay đổi lần thứ: 6, ngày 13 tháng 01 năm 2017

**1. Tên hợp tác xã**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng Việt: **HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TIỀN LỆ**

Tên hợp tác xã viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên hợp tác xã viết tắt: **HTX NN TIỀN LỆ**

**2. Địa chỉ trụ sở chính:** Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội

Điện thoại: 0433213654

Fax:

Email:

Website:

**3. Ngành, nghề kinh doanh:**

STT	Tên ngành nghề	Mã NN
01	Hoạt động dịch vụ trồng trọt, dịch vụ khuyến nông	1610
02	Dịch vụ giao thông nội đồng, bảo vệ đồng bãi	8110
03	Quản lý, khai thác công trình nhà sơ chế, tổ chức duy trì thực hiện dự án rau an toàn	8299
04	Dịch vụ tiêu thụ sản phẩm rau an toàn	1630

(Chỉ được phép kinh doanh khi có đủ các điều kiện theo quy định của Pháp luật)

**4. Vốn điều lệ:** 647.247.765 VNĐ (Sáu trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi lăm đồng)

**5. Người đại diện theo pháp luật của hợp tác xã:**

Họ và tên: NGUYỄN VĂN HÀO Giới tính: Nam

Chức danh: Chủ tịch hội đồng quản trị hợp tác xã

Sinh ngày: 10/3/1965

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam

Chứng minh nhân dân số: 111815122

Ngày cấp: 30/11/2012 Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký HKTT: thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Xóm 2, thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực... 09.5.3. Quyển số: 01... SCT/BS

Ngày: 18-07-2023



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hòa

KI TRƯỞNG PHÒNG  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Đỗ Văn Hòa



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2024

HỢP ĐỒNG LIÊN KẾT TIÊU THỤ RAU AN TOÀN

(Số: 02/HĐMB)

- Căn cứ Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ quy định về chất lượng và ATTP hiện hành
- Căn cứ khả năng và nhu cầu của các bên.

Hôm nay, ngày 01 tháng 09 năm 2024 tại Thôn Tiên Lệ, Tiên Yên, Hoài Đức, Hà Nội chúng tôi gồm:

**Bên Mua (Bên A): : CÔNG TY CP SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH RAU SẠCH THĂNG LONG**

Đại diện : Ông Mai Danh Hiệu Chức vụ: Giám đốc  
Địa chỉ : Số 14 Nguyễn Văn Ngọc, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội  
Điện thoại : 0989451413  
Email : Rausachthanglong.jsc@gmail.com  
Mã số thuế : 0110405961  
Tài khoản số : 36856868 tại Ngân Hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam

**Bên Bán (Bên B): THÀNH VIÊN HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TIÊN LỆ**

Họ và tên: Nguyễn Khắc Đạo Sinh năm: 1963  
CMND/CCCD số: 001063035829 do Cục QLHC cấp ngày 23/07/2021  
Tổ trưởng tổ sản xuất HTX nông nghiệp Tiên Lệ, thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, Hoài Đức, Hà Nội.

Địa chỉ thường trú: Thôn Tiên Lệ, Tiên Yên, Hoài Đức, Hà Nội.

Nơi cư trú hiện tại: Thôn Tiên Lệ, Tiên Yên, Hoài Đức, Hà Nội.



Sau khi thỏa thuận, hai bên cùng nhau thống nhất ký hợp đồng với nội dung và điều khoản cụ thể như sau.

## **Điều 1. Nội dung hợp đồng**

Bên B đồng ý bán và Bên A đồng ý mua.

## **Điều 2. Khối lượng, chủng loại, giá bán và thời gian giao hàng**

### **a. Khối lượng:**

- Do bên A đưa dự kiến yêu cầu vào đầu tháng để bên B lên kế hoạch sản xuất.

### **b. Chủng loại:**

- Rau ăn lá, củ quả theo mùa vụ: Rau muống, mồng tơi, rau rền, rau ngót, rau cải các loại, bắp cải, súp lơ, su hào, cải thảo, đậu trạch, cà chua, cà tím, mướp bầu, bí, khoai tây, su su, bí đỏ.
- Rau gia vị: Hành lá, mùi ta, mùi tàu, thì là, cần tây, xà lách....hành củ, hành tây, tỏi, gừng.

### **c. Đơn giá.**

- Tùy từng mặt hàng và từng thời điểm, bên B sẽ báo giá cho bên A. Giá báo sẽ k thay đổi cho đến khi hai bên có thỏa thuận mới do hai bên thống nhất.

### **d. Thời gian và địa điểm giao nhận.**

- Giao nhận tại trang trại của bên B.
- Thời gian giao nhận sẽ do thỏa thuận của hai bên tại từng thời điểm.

## **Điều 3. Hình thức thanh toán**

Hai bên sẽ chốt số lượng tháng trước vào ngày mùng 5 của tháng sau. Sau khi chốt xong công nợ bên A sẽ thanh toán cho bên B vào ngày mùng 10 hàng tháng

## **Điều 4. Trách nhiệm của mỗi bên**

### **1. Trách nhiệm của bên A**

1104  
CÔNG  
CỐ P  
QUAT V  
RAU  
HANG  
4 PHU

Thanh toán đầy đủ và đúng thời gian như trong điều 3 của hợp đồng, nếu có bất kỳ thay đổi nào về loại rau và khối lượng rau thì bên A phải thông báo bằng điện thoại với bên B trước giờ thu hoạch rau.

Trong trường hợp có thay đổi về giá, hai bên cần cân nhắc đưa ra các giải pháp kịp thời để không ảnh hưởng đến cung và cầu.

Bên A sẽ chấm dứt hợp đồng sau khi có thông báo cho bên B hai tuần trước đó mà không có hồi âm.

## **2. Trách nhiệm của bên B**

Sản xuất và cung cấp rau an toàn ( RAT) đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng. Nếu không đảm bảo, rau bị khách hàng trả lại thì bên B có trách nhiệm bồi thường các phí tổn có liên quan đến chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm.

Nếu giá có thay đổi thì phải báo cho bên A trước từ 1 đến 3 ngày để hai bên thỏa thuận áp dụng giá mới.

Bên B được chấm dứt hợp đồng sau khi có thông báo cho bên B hai tuần trước đó mà không có hồi âm.

## **Điều 5. Những điều khoản chung.**

- a. Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản đã ghi trong hợp đồng.
- b. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu có tranh chấp xảy ra, hai bên sẽ giải quyết bằng thương lượng dựa trên lợi ích chung.
- c. Nếu việc giải quyết tranh chấp không thỏa đáng, hai bên sẽ chuyển vụ việc lên tòa án nơi hai bên cư trú để giải quyết theo pháp luật.

## **Điều 6. Hiệu lực hợp đồng**

Thời gian của hợp đồng từ ngày 1.9.2024 đến 31.5.2026

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký

Hợp đồng này được lập thành 04 bản, có giá trị pháp lý như nhau, Bên A giữ 02, Bên B giữ 02 bản.

Hà Nội, ngày 01 tháng 09 năm 2024

**Đại diện Bên A**      **Xác nhận của HXT Tiên Lệ**      **Đại diện Bên B**



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Văn Hòa*

**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Khắc Đạo*

**GIÁM ĐỐC**  
*Mai Danh Hiệu*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hoài Đức, ngày 27 tháng 12 năm 2024

**BẢN CAM KẾT**

Sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn theo Thông tư số 17/2018/TT-BNNPTNT ngày 31 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Kính gửi: UBND Xã Tiên Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội

Tôi là: Nguyễn Khắc Đạo

CMND/CCCD số:001063035829 do Cục QLHC cấp ngày 23/07/2021

Chủ cơ sở sản xuất, kinh doanh: Nguyễn Khắc Đạo

Địa điểm sản xuất, kinh doanh: Hợp tác xã Nông nghiệp Tiên Lệ, xứ đồng cửa đình, bãi nội, khu nhà lưới 1AB-9AB, 10B, 11B Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, TP Hà Nội

Địa chỉ liên hệ: Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 0386354563

Mặt hàng sản xuất, kinh doanh: Trồng rau củ theo tiêu chuẩn vietgap

Nơi tiêu thụ sản phẩm: Tại trang trại

Tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các yêu cầu bảo đảm an toàn thực phẩm theo quy định của pháp luật hiện hành trong:

Trồng trọt  Chăn nuôi

Nuôi trồng thủy sản  Khai thác, sản xuất muối

Thu hái, đánh bắt, khai thác nông lâm thủy sản

Sản xuất, kinh doanh thực phẩm không có địa điểm cố định

Sơ chế nhỏ lẻ

Nếu có vi phạm, chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bản cam kết này được làm thành 03 bản có giá trị như nhau, cơ quan quản lý giữ 01 bản, cơ sở giữ 01 bản.



Xác nhận của HTX Tiên Lệ

*Nguyễn Văn Hào*

**GIÁM ĐỐC**

*Nguyễn Văn Hào*

Xác nhận của UBND xã Tiên Yên



**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nguyễn Đình An Đình*

Chủ cơ sở trồng trọt

*Nguyễn Khắc Đạo*

Nguyễn Khắc Đạo

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM,

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM

PHÒNG KINH TẾ HUYỆN HOÀI ĐỨC

**CHỨNG NHẬN**

Cơ sở: Hợp tác xã nông nghiệp Tiên Lệ

Địa chỉ: Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội

Điện thoại: 02433.213.654

Fax:.....

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất kinh doanh sản phẩm:

Sơ chế Rau các loại

Số cấp: 434/2023/NNPTNT - HAN

Có hiệu lực đến ngày 18 tháng 7 năm 2026

Hoài Đức, ngày 18 tháng 7 năm 2023

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

PHỤ TRÁCH

CHUNG THỰC BẢN SAO ĐUNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực..... 1048 Quyền số..... 01 SCT/BS

Ngày: 06-09-2023



PHÓ CHỦ TỊCH  
Nguyễn Đình Lĩnh



Cao Văn Tuyên



HANOI AGRICULTURAL PRODUCTS QUALITY  
CERTIFICATION AND ANALYSIS CENTER

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI  
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ CHỨNG NHẬN  
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP



VICAS 052-VietGAP

# GIẤY CHỨNG NHẬN VIETGAP

Số: 10/2023/VGTT

Tổ chức/cá nhân:

**HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP TIỀN LỆ**

Địa chỉ:

**Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội**

Địa điểm sản xuất:

**Xứ đồng cửa đình, bãi nội, khu nhà lưới, 1AB-9AB, 10B, 11B, thôn Tiên Lệ,  
xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Tshành phố Hà Nội**

Tên sản phẩm/nhóm sản phẩm:

**Rau các loại (Chi tiết theo phụ lục đính kèm)**

Diện tích sản xuất:

**33,6 ha**

(Danh sách hộ thành viên chi tiết tại Quyết định kèm theo)

Sản lượng dự kiến:

**3.290 tấn/năm**

(Không bao gồm hoạt động sơ chế)

Phương thức chứng nhận:

**Phương thức 6**

(Theo thông tư số 28/2012/TT-BKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và công nghệ)

**Sản phẩm đã được đánh giá phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 11892-1:2017**

**Thực hành sản xuất nông nghiệp tốt VietGAP – Phần 1: Trồng trọt.**

**MÃ SỐ CHỨNG NHẬN VietGAP: CN 02-17 BNN/VGTT-01-0184**

Được sử dụng dấu hiệu chứng nhận:



**CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH**

Số chứng thực... 0480... Quyền số... 01...

Ngày: 07-06-2024



**Bùi Thanh Hương**

**PHÓ CHỦ TỊCH**

*Nông Văn Đình Linh*

Ngày/Date of Issue: 21/06/2023

Hiệu lực đến/Period of Validation: 20/06/2026

Được cấp theo Quyết định số 214/QĐ-TTPT ngày 21/06/2023

Địa chỉ liên hệ: Số 143 Hồ Đắc Di, P. Quang Trung, Q. Đống Đa - Tổ 44, P. Mai Dịch, Q. Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại/Fax: (0243) 8512566 Email: ttptcnclsp\_sonnptnt@hanoi.gov.vn

Website: trungtamphanthichchungnhanhanoi.gov.vn



HANOI AGRICULTURAL PRODUCTS QUALITY  
CERTIFICATION AND ANALYSIS CENTER

SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT HÀ NỘI  
TRUNG TÂM PHÂN TÍCH VÀ CHỨNG NHẬN  
CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP



VICAS 052-PRO

**PHỤ LỤC**  
**DANH MỤC SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN VÀ SẢN LƯỢNG DỰ KIẾN**  
(Kèm theo Giấy chứng nhận VietGAP số: 10/2023/VGTT)

STT	Tên sản phẩm	Quy mô (ha)	Sản lượng dự kiến (tấn/năm)
1	Rau cải các loại (Cải xanh, cải ngồng, cải bó xôi, cải chíp, cải làn, cải ngọt, cải củ, cải mè)	16,4	1.990
2	Cải bắp, su hào, súp lơ, cải thảo	2,4	175
3	Rau ăn sống (Rau xà lách, rau mùi, hành lá)	8,9	735
4	Đậu trạch	0,2	22
5	Rau ăn lá khác (Rau muống, mồng tơi, rau dền, rau đay, rau ngót, rau lang)	2,8	250
6	Cây họ cà (Cà chua, cà tím)	0,9	78
7	Rau họ bầu bí (Mướp, bầu, bí)	2	40
	<b>Tổng cộng</b>	<b>33,6</b>	<b>3.290</b>



**TESTING REPORT/  
BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÂN TÍCH**

Job code/ Mã phiếu: KN121810007

Report date/ Ngày trả kết quả: 16/06/2023

Page/ Trang: 1/ 2

Applicant/ ref. (Khách hàng/ số yêu cầu) : CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CAO THĂNG LONG

Address (Địa chỉ) : Số 37, tổ 16, hẻm 193/192 Phú Diễn, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành Phố Hà Nội

Information provided by applicant (Thông tin được khách hàng cung cấp) : Tên mẫu: Mẫu đất VG23.TL.MĐ.02  
Địa chỉ cơ sở lấy mẫu: Hợp tác xã Nông nghiệp Tiên Lệ, Thôn Tiên Lệ, xã Tiên Yên, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Sample description (Mô tả mẫu) : Mẫu được chứa trong túi kín

Seal No (Số niêm) : Không niêm

Source of sample (Nguồn mẫu) : Khách hàng gửi mẫu

Sample received on (Ngày nhận mẫu) : 10/06/2023

Sample tested on (Ngày phân tích) : 10/06/2023

Code/ Mã mẫu	Name/ Tên mẫu	Test Parameter/ Chỉ tiêu phân tích	Test Method/ Phương pháp	Unit/ Đơn vị	LOD	Result/ Kết quả	QCVN 03-MT:2015/ BTNMT
KN1218 10007/2	Mẫu đất	Asen (As)	TCVN 8467:2010	mg/kg	0.200	6.11	15
		Crom (Cr)	TCVN 6649:2000 TCVN 6496:2009	mg/kg	3.00	72.8	150
		Cadimi (Cd)	TCVN 6649:2000 TCVN 6496:2009	mg/kg	0.400	ND	1.5
		Kẽm (Zn)	TCVN 6649:2000 TCVN 6496:2009	mg/kg	1.00	51.4	200
		Đồng (Cu)	TCVN 6649:2000 TCVN 6496:2009	mg/kg	1.00	31.8	100
		Chì (Pb)	TCVN 6649:2000 TCVN 6496:2009	mg/kg	3.00	52.5	70
<b>Conclusion/ kết luận</b> Kết quả phân tích mẫu trên phù hợp yêu cầu quy định theo QCVN 03-MT:2015/BTNMT							

**NATEK JSC**

- Ha Noi Office: Km 11, National highway 21, Thach That district, Ha Noi city.
- Can Tho Office: Street 12, KDC Company 8, Hung Thanh ward, Cai Rang district, Can Tho city.
- Ho Chi Minh Office: SAIGON MIA building, KDC Trung Son, Binh Chanh district, HCM city.

Tel: +84 292 3919 689

Email: natek@natek.vn Website: www.natek.vn Farm code/ Mã hiệu mẫu: NTL-7704-2023-01-01



**HTX TIỀN LỆ**

**Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam**

**Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

---000---

**GIẤY TỰ XÁC NHẬN TẬP HUẤN KIẾN THỨC VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM**

Số: 02/XNKT

- Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-ATTP ngày 27/03/2024 của Cục ATTP - Bộ Y tế về việc ban hành bộ câu hỏi đánh giá kiến thức, thực hành về ATTP cho chủ cơ sở, người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc quyền quản lý của Bộ y tế và đáp án trả lời;
- Căn cứ vào các văn bản quy định của pháp luật về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm của Quốc hội, Chính phủ, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn.

Tên người được xác nhận: Nguyễn Khắc Đạo Sinh năm: 1963

CCCD số: 001063035828 do Cục QLHC cấp ngày 23/07/2021

Địa chỉ thường trú: Thôn Tiền Lệ, Tiên Yên, Hoài Đức, Hà Nội.

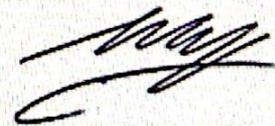
Nơi cư trú hiện tại: Thôn Tiền Lệ, Tiên Yên, Hoài Đức, Hà Nội.

Xác nhận các Ông Nguyễn Khắc Đạo đã được tập huấn kiến thức ATTP, Có kiến thức cơ bản về an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành.

Giấy này có giá trị 3 năm kể từ ngày cấp.

Hà Nội, ngày 05 tháng 06 năm 2025

Người xác nhận



Nguyễn Khắc Đạo

Số: 1867 /GKSK-BVĐKHD

## GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

(Dành cho người từ đủ 18 tuổi trở lên)



1. Họ và tên (viết chữ in hoa): NGUYỄN... KHẮC... ĐẠO.....

2. Giới tính: Nam  Nữ

3. Sinh ngày... 05... tháng... 06... năm 1963 (Tuổi:..... 62.....)

4. Số CMND/CCCD /Hộ chiếu/định danh CD : 60.10.6.30.35829

5. Cấp ngày: 23/07/2021. Tại... Lục... cảnh... sát.....

6. Khám ở hiện tại: Thôn... Tiến... xã... Sơn... Hà Nội

7. Lý do khám sức khỏe: Hoàn thiện hồ sơ.....

### TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình: Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không  b) Có  ; Nếu "có", đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:.....

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	TT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	13	Bệnh tâm thần	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	15	Ngất, chóng mặt	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	16	Bệnh tiêu hóa	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch (thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt slent mạch, ghép tim)	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	17	Rối loạn giấc ngủ, ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
7	Tăng huyết áp	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
8	Khó thở	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
10	Bệnh thận, lọc máu	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
11	Nghiện rượu, bia	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	22	Bệnh khác (ghi rõ)	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

### 3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:

.....*1. Clon*.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ): .....

.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

..... ngày *08* tháng *8* năm *2025*  
**Người đề nghị khám sức khỏe**  
 (Ký và ghi rõ họ, tên)

*Đào*  
*Nguyễn Khắc Đào*

### I. KHÁM THỂ LỰC

- Chiều cao: *1.69* cm; - Cân nặng: *53* kg; - Chỉ số BMI: .....

- Mạch: *98* lần/phút; - Huyết áp: *115 / 80* mmHg

Phân loại thể lực: *I*

### II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám		Họ tên và chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
Nội khoa		<i>M</i>
1. Tuần hoàn	<i>hết</i>	
a) Phân loại	<i>I</i>	

BS. *Bà Thị Thảo*

b)	Hô hấp	BS K	H/S
	Phân loại	I	
c)	Tiêu hóa		BS. Trần Thị Hương
	Phân loại		
d)	Thận-Tiết niệu	BS K	H/S
	Phân loại	I	BS. Trần Thị Hương
đ)	Nội tiết	Bt (hàng)	(h)
	Phân loại	I	
e)	Cơ - xương - khớp	Bt (hàng)	
	Phân loại	I	BS. Phùng Thị Huyền Trang
g)	Thần kinh	h/s y	
	Phân loại	I	M
h)	Tâm thần	h/s y	
	Phân loại	I	BS. Bá Chi Chai
Ngoại khoa, Da liễu:			
- Ngoại khoa: .....			Bt (hàng)
2. Phân loại: .....			I
- Da liễu: .....			Bt (hàng)
Phân loại: .....			I
Sân phụ khoa: .....			
Phân loại: .....			
4. Mắt:			
Kết quả khám thị lực:			
Không kính: Mắt phải..... 4/10 Mắt trái..... 5/10			
Có kính: Mắt phải..... 8/10 Mắt trái..... 8/10			
Các bệnh về mắt (nếu có): 2M Tật khúc xạ			
Phân loại: II			BS CKI. Trần Lê Thùy Linh
5. Tai - Mũi - Họng			
Kết quả khám thính lực:			
Tai trái: Nói thường..... 5..... m; Nói thầm..... 0.5..... m			
Tai phải: Nói thường..... m; Nói thầm..... m			
Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):			
Phân loại: I			
			ThS.BS. Nguyễn Khắc Trường



